

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: **NGUYỄN LÝ THỐNG KẾ**
- Tên học phần bằng tiếng Anh: Principles of Economic Statistics
- Mã học phần: 10100900 Số tín chỉ (Lý thuyết/Thực hành/tự nghiên cứu): 3 (3,0,6)
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh
 - + Trình độ đào tạo: Đại học
 - + Hình thức đào tạo: Chính quy
- Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết:
- Các học phần học trước:
- Các học phần học song hành:
- Các yêu cầu khác đối với học phần *(nếu có)*:
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 28 giờ
 - + Làm bài tập trên lớp: 9 giờ
 - + Thảo luận: 5 giờ
 - + Kiểm tra: 3 giờ
 - + Hoạt động theo nhóm: ...giờ
 - + Tự học: 90giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế và quản lý, khoa Kinh tế - QTKD

2. Mô tả học phần

Là môn khoa học xã hội, cung cấp kiến thức cơ sở ngành nghiên cứu mặt lượng trong sự liên hệ mật thiết với mặt chất của các hiện tượng và quá trình kinh tế- xã hội số lớn phát sinh trong những điều kiện lịch sử nhất định.

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trang bị cho sinh viên hệ thống các phương pháp chuyên môn của thống kê (phương pháp quan sát số lớn, phương pháp số tuyệt đối, tương đối, bình quân, chỉ số...), nhằm thu thập số liệu, tính toán tổng hợp số liệu, phân tích, đánh giá các số liệu đó trong điều kiện thời gian và không gian nhất định nhằm chỉ ra bản chất, tính quy luật và dự báo các mức độ của các hiện tượng trong tương lai. Việc hiểu và vận dụng tốt lý thuyết thống kê sẽ là nền tảng khoa học để tiếp tục học tập, nghiên cứu sâu hơn các môn học khác thuộc chuyên ngành

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Có kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp luận của thống kê Áp dụng các phương pháp thống kê trong việc thu thập, xử lý, và phân tích các con số (mặt lượng) của những hiện tượng kinh tế - xã hội số lớn để tìm hiểu bản chất, tính quy luật của các hiện tượng đó trong điều kiện thời gian và không gian cụ thể.	PLO1.4.2	3/5
G2	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn điều tra và thu thập thông tin để phân tích đánh giá phù hợp với mục đích nghiên cứu. Tính toán được các chỉ tiêu dùng trong phân tích và dự báo kinh tế.	PLO2.1.1 PLO2.2.1	3/5
G3	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc. Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp, tuân thủ các chuẩn mực đạo đức kinh doanh.	PLO3.1 PLO3.2	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	CLO1.1	Làm rõ các kiến thức cơ bản trong tổ chức thực hiện quá trình nghiên cứu thống kê dựa trên các nguyên tắc và quy định về điều tra, phân tổ, tổng hợp, phân tích và dự báo thống kê	PLO1.4.2	3/5
	CLO1.2	Sử dụng thành thạo các phương pháp chuyên môn của thống kê: Số tương đối, số tuyệt đối, số bình quân, mode, trung vị... để phân tích các mức độ của hiện tượng kinh tế xã hội tính được các chỉ tiêu trong dãy số thời gian và dự báo xu thế phát triển cơ bản của hiện tượng trong ngắn hạn.	PLO1.4.2	3/5

	CLO1.3	Tính được các chỉ tiêu trong dãy số thời gian và dự báo xu thế phát triển cơ bản của hiện tượng trong ngắn hạn.	PLO1.4.2	3/5
	CLO1.4	Sử dụng được hệ thống các chỉ số để phân tích biến động của các chỉ tiêu về kinh tế xã hội.	PLO1.4.2	3/5
Kỹ năng				
G2	CLO2.1	Thực hiện phân tổ thống kê, xác định được chỉ tiêu đặc trưng của từng tổ và toàn bộ tổng thể và trình bày được số liệu thống kê thành bảng hoặc đồ thị.	PLO2.1.1	3/5
	CLO2.2	Tính thành thạo số tương đối, số bình quân, mode, trung vị, tốc độ phát triển, chỉ số ... để phân tích các mức độ của hiện tượng, dãy số thời gian, phân tích ảnh hưởng của nhân tố đến các chỉ tiêu tổng thể và dự báo xu thế phát triển của hiện tượng	PLO2.1.1 PLO2.2.1	3/5
	CLO2.3	Xây dựng kế hoạch tổ chức điều tra thu thập thông tin tài liệu ban đầu có hệ thống và tuân thủ theo những nguyên tắc của thống kê.	PLO2.1.1 PLO2.2.1	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Làm việc độc lập trong nghiên cứu theo chủ đề được giao về	PLO3.1	3/5
	CLO3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch về chuyên môn nghề nghiệp, tuân thủ các chuẩn mực đạo đức kinh doanh.	PLO3.1 PLO3.2	3/5
	CLO3.3	Có năng lực quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	PLO3.1 PLO3.2	3/5

5. Tài liệu phục vụ học phần

Giáo trình chính:	[1] PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Thúy, Nguyên lý thống kê, NXB thống kê, 2017 [2] Đại học Thái Bình (2021), Sách hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập môn Nguyên lý thống kê
Tài liệu tham khảo thêm:	[3]: Đại học Thái Bình (2021), Bài giảng Nguyên lý thống kê – Hệ Đại học [4] PGS.TS Trần Thị Kim Thu, Giáo trình Lý thuyết thống kê, NXB Kinh tế quốc dân, 2018

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Thuyết trình, giảng giải	<p>- Giảng viên trình chiếu, giải thích và phân tích các nội dung kiến thức theo từng bài học. Sinh viên lắng nghe, quan sát và ghi chép nội dung bài học và nêu các câu hỏi cần thiết.</p> <p>- Giảng viên giải thích các nội dung lý thuyết của bài học, phân tích các ví dụ cụ thể gắn với nội dung lý thuyết, giải đáp những thắc mắc của sinh viên giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức</p>	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	Giảng viên nêu các câu hỏi hướng dẫn, gợi ý, yêu cầu sinh viên trình bày cách làm, kết quả. Giảng viên nhận xét, kết luận giúp sinh viên chuẩn hóa các kiến thức kỹ năng theo nội dung của từng bài học giúp người học đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	Tương tác
Hướng dẫn làm bài tập, Làm mẫu	Giảng viên xây dựng hệ thống bài tập phù hợp với nội dung từng chương. Giảng viên thực hiện làm một số bài tập mẫu, hướng dẫn và hỗ trợ người học giải quyết vấn đề. Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập về nhà.	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	<p>Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)</p> <p>Tương tác - Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm</p> <p>- Giải quyết vấn đề,</p> <p>- Sáng tạo</p>
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu và làm bài tập	<p>- Giảng viên giao nhiệm vụ về nhà bao gồm hệ thống câu hỏi ôn tập, câu hỏi thảo luận nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng đã học; đồng thời hướng dẫn sinh viên tự chuẩn bị nghiên cứu kiến thức cho bài học sau trong các tài liệu tham khảo.</p> <p>- Sinh viên chuẩn bị nội dung bài mới theo yêu cầu của giảng viên và trao đổi trước lớp</p>	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	<p>Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo.</p> <p>Sử dụng hiệu quả kiến thức</p>

	<p>để làm rõ nội dung được giao.</p> <p>Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.</p>	CLO3.3	tìm được.
Kiểm tra	<p>Đánh giá ý thức, thái độ, khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, đáp ứng được yêu cầu của môn học.</p>	<p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO1.4</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO2.3</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> <p>CLO3.3</p>	<p>Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.</p>

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Buổi học/Tuần		Nội dung	CDR học
(1)		(2)	(3)
Tuần 1	Lý thuyết	<p>CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỐNG KÊ HỌC</p> <p>1.1 Thống kê học và đối tượng nghiên cứu của thống kê học</p> <p>1.1.1 Sơ lược lịch sử phát triển và vai trò của thống kê học trong đời sống xã hội</p> <p>1.1.2 Đối tượng nghiên cứu của thống kê học</p> <p>1.2 Một số khái niệm thường dùng trong thống kê</p> <p>1.2.1 Tổng thể thống kê</p> <p>1.2.2 Tiêu thức thống kê</p> <p>1.3 Chỉ tiêu thống kê</p> <p>1.3.1 Các thang đo trong thống kê</p> <p>1.3.1 Thang đo định danh</p> <p>1.3.2 Thang đo thứ bậc</p> <p>1.3.3 Thang đo khoảng</p> <p>1.3.4 Thang đo tỷ lệ</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO3.1</p>
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	

Tuần 2	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 2 QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU THỐNG KÊ</p> 2.1 Điều tra thống kê 2.1.1 Khái niệm, yêu cầu của điều tra thống kê 2.1.2 Các loại điều tra thống kê 2.1.3 Các phương pháp thu thập tài liệu điều tra 2.1.4 Các hình thức tổ chức điều tra thống kê 2.1.5 Sai số trong điều tra thống kê 2.2 Tổng hợp thống kê 2.2.1 Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của tổng hợp thống kê 2.2.2 Những vấn đề chủ yếu của tổng hợp thống kê 2.3 Phân tích và dự báo thống kê 2.3.1 Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của phân tích và dự báo thống kê 2.3.2 Những vấn đề chủ yếu của phân tích và dự báo thống kê	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Thảo luận	Xác định đối tượng và đơn vị điều tra, lựa chọn phương pháp thu thập thông tin và lập phiếu điều tra để thu thập thông tin cần thiết cho tình huống cụ thể đó?	
	Bài tập	Bài tập chương 2	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 3	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 3 PHÂN TỔ THỐNG KÊ</p> 3.1 Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của phân tổ thống kê 3.1.1 Khái niệm phân tổ thống kê 3.1.2 Ý nghĩa phân tổ thống kê 3.1.3 Nhiệm vụ của phân tổ thống kê 3.2 Nội dung của phân tổ thống kê 3.2.1 Xác định tiêu thức phân tổ 3.2.2 Xác định số tổ cần thiết và khoảng cách tổ 3.2.3 Phân phối các đơn vị vào từng tổ 3.2.4 Dây số phân phối 3.2.5 Chỉ tiêu giải thích	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Thảo luận	Bài tập tình huống thực hành các bước phân tổ thống kê	
	Bài tập	Bài tập chương 3	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 4	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 3 PHÂN TỔ THỐNG KÊ</p> 3.3 Trình bày kết quả phân tổ thống kê	CLO1.1 CLO2.1

		3.3.1 Bảng thống kê 3.3.2 Đồ thị thống kê	CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Thảo luận	Bài tập tình huống thực hành các bước phân tổ thống kê, trình bày số liệu điều tra theo bảng và đồ thị	
	Bài tập	Bài tập chương 3	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 5	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 4 CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</p> 4.1 Số tuyệt đối trong thống kê 4.1.1 Khái niệm và ý nghĩa của số tuyệt đối 4.1.2 Đơn vị tính số tuyệt đối 4.1.3 Các loại số tuyệt đối 4.2 Số tương đối trong thống kê 4.2.1 Khái niệm và ý nghĩa của số tương đối 4.2.2 Đơn vị tính số tương đối 4.2.3 Các loại số tương đối phương pháp tính 4.2.4 Điều kiện sử dụng số tương đối chính xác	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra số 1	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 6	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 4 CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</p> 4.3 Số bình quân trong thống kê 4.3.1 Số bình quân 4.3.2 Số trung vị (Me)	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập	Bài tập chương 4	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 7	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 4 CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</p> 4.3.3 Số mode (Mo) 4.3.4 Điều kiện vận dụng số bình quân	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập	Bài tập chương 4	
Tuần 8	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 4 CÁC MỨC ĐỘ CỦA HIỆN TƯỢNG KINH TẾ XÃ HỘI</p>	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1

		4.4 Các chỉ tiêu đo độ biến thiên của tiêu thức 4.4.1 Ý nghĩa nghiên của độ biến thiên của tiêu thức 4.4.2 Các chỉ tiêu đo độ biến thiên của tiêu thức	CLO3.2 CLO3.3
	Thảo luận	Phân tích tình hình sản xuất sản phẩm của công nhân một phân xưởng trong thời gian 1 tháng.	
	Bài tập	Bài tập chương 4	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 9	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 5 DÂY SỐ THỜI GIAN</p> 5.1 Những vấn đề chung về dãy số thời gian 5.1.1 Khái niệm, ý nghĩa của dãy số thời gian 5.1.2 Nguyên tắc lập dãy số thời gian 5.2 Phương pháp tính các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian 5.2.1 Mức độ trung bình theo thời gian 5.2.2 Lượng tăng (giảm) tuyệt đối (Δ) 5.2.3 Tốc độ phát triển 5.2.4 Tốc độ tăng (hoặc giảm) 5.2.5 Giá trị tuyệt đối của 1% tăng (G_i)	CLO1.3 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Bài tập	Chữa bài tập chương 5	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 10	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 5 DÂY SỐ THỜI GIAN</p> 5.3 Các phương pháp biểu hiện xu thế phát triển cơ bản của hiện tượng 5.3.1 Phương pháp mở rộng khoảng cách thời gian 5.3.2 Phương pháp số bình quân trượt (di động) 5.3.3 Phương pháp hồi quy 5.4 Phương pháp biểu hiện biến động thời vụ 5.4.1 Tính chỉ số thời vụ đối với dãy số thời gian ở các mức độ biến động tương đối ổn định	CLO1.3 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Thảo luận	Phân tích xu hướng phát triển và dự đoán sản lượng cho các năm tiếp theo	
	Bài tập	Chữa bài tập chương 5	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 11	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 5 DÂY SỐ THỜI GIAN</p> 5.5 Một số phương pháp dự đoán thống kê trong ngắn hạn 5.5.1 Dự đoán dựa vào lượng tăng (giảm) tuyệt đối	CLO1.3 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

		<p>bình quân</p> <p>5.5.2 Dự đoán dựa vào tốc độ phát triển bình quân</p> <p>5.5.3 Dự đoán dựa vào tốc độ phương trình hồi quy (ngoại suy hàm xu thế)</p>	CLO3.3
	Bài tập	Chữa bài tập chương 5	
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra số 2	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 12	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 6 CHỈ SỐ</p> <p>6.1 Khái niệm và ý nghĩa của chỉ số</p> <p>6.1.1 Khái niệm</p> <p>6.1.2 Ý nghĩa</p> <p>6.2 Phân loại chỉ số</p> <p>6.2.1 Căn cứ vào phạm vi tính toán</p> <p>6.2.2 Căn cứ vào tính chất của các chỉ tiêu nghiên cứu</p> <p>6.2.3 Căn cứ vào đặc điểm thiết lập quan hệ so sánh</p> <p>6.3 Phương pháp tính chỉ số</p> <p>6.3.1 Chỉ số phát triển</p>	<p>CLO1.4</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> <p>CLO3.3</p>
	Bài tập	Chữa bài tập chương 6	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 13	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 6: CHỈ SỐ (tiếp)</p> <p>6.3.2 Chỉ số không gian</p> <p>6.3.3 Chỉ số kế hoạch</p>	<p>CLO1.4</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p>
	Thảo luận	Đánh giá tình hình tiêu thụ hàng hóa của các cửa hàng ở các địa điểm khác nhau và tại các thời kỳ	<p>CLO3.2</p> <p>CLO3.3</p>
	Bài tập	Bài tập chương 6	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 14	Lý thuyết	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG 6: CHỈ SỐ (tiếp)</p> <p>6.4 Hệ thống chỉ số (HTCS)</p> <p>6.4.1 Khái niệm hệ thống chỉ số</p> <p>6.4.2 Tác dụng của hệ thống chỉ số</p> <p>6.4.3 Phương pháp xây dựng hệ thống chỉ số</p> <p>6.5 Vận dụng HTCS để phân tích biến động của chỉ tiêu bình quân và tổng lượng biến của tiêu thức</p> <p>6.5.1 Phân tích biến động của chỉ tiêu bình quân</p> <p>6.5.2 Phân tích biến động của tổng lượng biến tiêu thức có sử dụng chỉ tiêu bình quân</p> <p>Hệ thống ôn tập</p>	<p>CLO1.4</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> <p>CLO3.3</p>
	Thảo luận	Phân tích các nhân tố tác động đến doanh thu của doanh	

		nghiệp	
	Bài tập	Bài tập chương 6	
	Tự học	Sinh viên chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giáo viên	
Tuần 15	Hệ thống kiến thức	Hệ thống kiến thức, hướng dẫn ôn tập	CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra số 3 (1 tiết)	

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO3.3	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học.	Tuần 15	CLO3.3	
2	Quá trình	- Sinh viên làm 3 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (theo đáp án, thang điểm của giảng viên)	Tuần 5, Tuần 11, Tuần 15	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3	40%
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận kết hợp) Tiêu chí đánh giá bài thi: theo thang điểm đã được phê chuẩn.	Theo lịch thi của nhà trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	50%

				CLO3.3	
--	--	--	--	--------	--

9. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Thủy (1984)	0973116136	thuynguyentb9@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Thủy (1985)	0378668965	thuy.neu2929@gmail.com

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....